

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 02/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 20/7/2023

“V/v Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Rơ Đăm Nguyên và bà Dương Thúy Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký TAND tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Tứ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST- HNGĐ ngày 14/10/2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà [Tracy Trang N](#), sinh năm 1973.

Địa chỉ: [I E, IL F, USA \(Mỹ\)](#). Vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông [Nguyễn Tấn D](#), sinh năm 1966.

Địa chỉ: [Thôn D, xã C, Tp ., tỉnh Kon Tum](#). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/10/2022 và bản tự khai đề ngày 20/10/2022, nguyên đơn bà [Tracy Trang N](#) trình bày:

Bà [Tracy Trang N](#) và ông [Nguyễn Tấn D](#) qua quá trình tìm hiểu, đã kết hôn với nhau vào ngày 30/3/2016 tại [UBND thành phố P](#), tỉnh Gia Lai. Việc kết hôn giữa hai bên trên tinh thần tự nguyện, yêu thương nhau.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, đến khoảng đầu năm 2019 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng nhiều quan điểm, tính tình không hòa

hợp nên không có tiếng nói chung trong cuộc sống và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, mặt khác do sự xa cách về địa lý nên đã ly thân hơn 03 năm và hiện tại mỗi người ở một nơi, không ai quan tâm đến ai. Nay mâu thuẫn đã trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nguyên đơn bà [Tracy Trang N](#) khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đề nghị:

- Xin được ly hôn với ông [Nguyễn Tấn D](#).
- Về con chung: Không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện tại, bà [Tracy Trang N](#) là công dân và đang sinh sống tại Mỹ, không thể về Việt Nam tham gia tố tụng gia được nên đã làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt.

Tại Bản tự khai đề ngày 02/11/2022, bị đơn ông [Nguyễn Tấn D](#) có ý kiến:

Ông [Nguyễn Tấn D](#) và bà [Tracy Trang N](#) qua quá trình tìm hiểu, đã kết hôn với nhau vào ngày 30/3/2016 đăng ký kết hôn tại [UBND thành phố P](#), tỉnh Gia Lai. Việc kết hôn giữa hai bên trên tinh thần tự nguyện, yêu thương nhau. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu tháng 02/2019 thì cuộc sống xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, rất mệt mỏi trong cuộc sống hôn nhân. Nay bà [T](#) Trang Nguyen khởi kiện xin ly hôn đối với ông thì ông [D](#) đồng ý ly hôn với bà [Tracy Trang N](#). Về con chung; tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Mặt khác, do ông sức khỏe yếu không đảm bảo tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cũng như hòa giải nên ông đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt ông. Tuy nhiên tại phiên hôm nay, bị đơn ông [Nguyễn Tấn D](#) có mặt tham gia phiên tòa.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum:

Trong quá trình thụ lý giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện, chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật.

Các thủ tố tụng đã được tiến hành đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Qua xem xét, đánh giá các tài liệu chứng cứ; ý kiến của các đương sự cũng như căn cứ các quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà [Tracy Trang N](#), chấp nhận cho bà [T](#) Trang Nguyen được ly hôn với ông [Nguyễn Tấn D](#). Các vấn đề khác không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền:

Nguyên đơn bà [Tracy Trang N](#) là người có Quốc tịch [M](#) và hiện đang sinh sống tại Mỹ, bị đơn ông [Nguyễn Tấn D](#) là người có quốc tịch Việt Nam hiện đang cư trú tại [thôn D, xã C, thành phố K](#). Do vậy, đây là vụ án tranh chấp về ly hôn có đương sự là người nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469, điểm b khoản 1 Điều 470 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho nguyên đơn bà [Tracy Trang N](#) và bị đơn ông [Nguyễn Tấn D](#). Các đương sự đều đã có ý kiến đầy đủ về việc ly hôn, đồng thời nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà [Tracy Trang N](#) và ông [Nguyễn Tấn D](#) đã đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật tại [UBND thành phố P](#), tỉnh Gia Lai; việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều kiện kết hôn. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa bà [Tracy Trang N](#) và ông [Nguyễn Tấn D](#) là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, đến đầu năm 2019 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên bắt đầu nhiều quan điểm, tính tình không hòa hợp, thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung. Ngoài ra, vì điều kiện xa cách về địa lý, hiện nay bà [Tracy Trang N](#) đang sinh sống tại Mỹ, ông [Nguyễn Tấn D](#) sinh sống tại Việt Nam nên vợ chồng đã ly thân hơn 03 năm và hiện tại không ai quan tâm đến ai.

Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông [Nguyễn Tấn D](#) cũng thừa nhận mâu thuẫn và đồng ý ly hôn với bà [Tracy Trang N](#).

Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân của vợ chồng bà [Tracy Trang N](#) và ông [Nguyễn Tấn D](#) đã trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà [Tracy Trang N](#) với ông [Nguyễn Tấn D](#).

[3.1] *Về con chung và tài sản chung*: Các đương sự đều xác nhận vợ chồng không có con chung và không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập, xem xét.

[4] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Bà [Tracy Trang N](#) phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; điểm b khoản 2 Điều 227, điểm d khoản 1 Điều 469, điểm b khoản 1 Điều 470; khoản 1, 2 Điều 479; Chương XXXVIII quy định chung về thủ tục giải quyết vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Điều 8, Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 6; Điều 18; khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “*Ly hôn*” của Tracy Trang Nguyen đề ngày 10/10/2022.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà [Tracy Trang N](#) được ly hôn với ông [Nguyễn Tấn D](#).

2. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Bà [Tracy Trang N](#) phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai tạm ứng án phí số AA/2021/0000028 ngày 14/10/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum. Bà [Tracy Trang N](#) đã nộp đủ án phí.

3. *Về quyền kháng cáo*:

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án bị đơn ông [Nguyễn Tấn D](#) có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Đối với nguyên đơn bà [Tracy Trang N](#) hiện đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (Một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cục THADS tỉnh Kon Tum;
- UBND thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Như Mai